
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Vốn Tu

[28/01/2021 - 10:10 - buithibuukim]

Chúng ta bắt đầu bài giảng sáng nay bằng hai câu thơ của Lý Tư Ẩn đời Đường, một bắt đầu không có gì là Phật pháp, nhưng là cái cửa để dẫn vào cùng lúc nhiều bài Kinh. Đó là

“Xuân tầm đảo tử ti phương tận

Lạp cự thành khô lệ thủy can”

Nghĩa là : Con tầm ăn dâu làm ra tơ cho mình dệt vải./ Tới chết tơ mới hết./ Cây nên phải cháy cho hết thì lệ nó mới không còn đổ nữa.

Có nghĩa là cuộc đời, ý nghĩa và tác dụng của một con tầm nằm ở chuyện nhả tơ. Khi cuộc đời nó không còn nhả tơ được nữa thì không còn ý nghĩa gì hết. Giá trị của một ngọn nến cũng vậy. Nó còn cháy (còn đổ lệ) thì giá trị nó mới còn. Khi không còn gì để chảy, để cháy thì giá trị nó cũng hết.

Đời sống mỗi người chúng ta là một sự bán buôn và đôi chác. Bởi vậy có chữ “chợ đời”. Chúng ta dù muốn dù không, dù biết hay không thì trong từng giây đồng hồ chúng ta đang làm chuyện mua bán và đôi chác. Đã nói mua bán và đôi chác có nghĩa là phải có vốn. Mà vốn của mỗi người không giống nhau. Kiến thức gồm kiến thức xã hội và học đường, kinh nghiệm cá nhân, sức khỏe, nhan sắc, thời gian, tiền bạc, quan hệ xã hội...tất cả đó là vốn liếng của chúng ta. Ai cũng giống nhau, có vốn để sống ở đời nhưng chắc chắn vốn của người này không giống của người kia. Tuy vậy chúng ta có phải là người buôn bán thông minh hay không đó là một chuyện khác. Tôi nhớ thơ ca VN có câu ca dao tôi rất thích:

“Cuộc đời là buổi chợ đông

Lắm khi vàng đổi cái không phải vàng”.

Có nhiều khi mình đem vốn liếng quý giá cuộc đời mình ra, đó là những thứ sức khỏe, tiền bạc, công sức, nhan sắc, quyền lực, quan hệ xã hội, uy tín, tiếng tăm. Tất cả những cái chúng ta có nhiều khi đi đổi những thứ không đáng gì hết. Nên “Cuộc đời là buổi chợ đông/ Lắm khi vàng đổi cái không phải vàng” là vậy.

Từ trong bụng mẹ đi ra, mang lấy hình hài này là một thứ vốn liếng. Có điều chúng ta tận dụng được vốn liếng đó như thế nào. Cách chúng ta tận dụng vốn liếng này không giống nhau. Có người đốt cháy tiêu phí tuổi thơ mình do tự mình muốn hay do sự sắp đặt của người lớn. Một tuổi thơ không học hành chỉ biết rong chơi thì sẽ có một tuổi thanh niên rất u ám, mờ mịt. Có người thì đem tuổi thanh niên sung mãn đầy sức sống của mình tiêu pha vào mục đích sống không ra gì. Chẳng hạn tìm vui vùi đầu vào những cuộc tình, những mộng mơ hoang đường. Đó là một kiểu tiêu hoang vốn quý của mình. Xa hơn nữa, lớn lên đi vào đời chúng ta có kiến thức, có kinh nghiệm sống, có khả năng tư duy, suy nghĩ, nhưng cách chúng ta chọn lựa quan điểm nhận thức về tôn giáo, về chính trị, văn hóa, xã hội, nhân sinh quan, cách sống...Chính những cách chọn lựa đó một lần nữa đẩy chúng ta vào (tôi gọi là) những bến bờ viển mộng, hay là thực tế. Tức là chúng ta ai cũng có vốn

liếng giống nhau, nhưng có nhiều khi chọn nhầm lý tưởng, về tôn giáo, về chính trị, về nhân sinh, cho nên chúng ta dùng mấy mươi năm trong cuộc đời mình để đổ vào mục đích không ra gì hết.

Rồi xa hơn nữa, chúng ta là những Phật tử, chúng ta “biết” Phật pháp (tôi xin đóng chữ “biết” vào ngoặc kép). Bởi “biết” này có nhiều kiểu biết. “Biết” như nhiều lần tôi nói: Bà ngoại đi chùa dắt má theo. Má đi chùa má dắt mình theo. Mình đi chùa, mình dắt con mình theo. Con mình đi chùa dắt cháu mình theo. Cái kiểu đi chùa đó cũng gọi là biết Đạo, nhưng nó chỉ là một kiểu biết thôi, chứ không phải là tất cả. Rồi có người đi chùa, vào chùa trở thành con một sách, trở thành con vẹt con két con nhồng con cưỡng, con sáo. Có người đi chùa trở thành những hành giả, thích ngồi nhắm mắt, theo dõi hơi thở nhưng không màng tới việc trau dồi giáo lý. Có một ngày đang con thiền định như vậy, nó bật ra những thắc mắc, những hoang mang, nghi hoặc thì không tự giải quyết được. Thì kiểu đó đối với tôi cũng là một kiểu đáng suy nghĩ. Có người đi chùa chỉ tập trung chuyện bố thí cầu phúc. Có người đi chùa chỉ tập trung ra sức phục vụ, chùi cầu rửa chén quét sân, hốt lá hốt bụi. Biết Phật pháp đó chứ. Biết 5 năm, 10 năm, 20 năm. Nhưng mình đã dùng thời gian đi chùa đó để làm cái gì? Chưa hết, còn nữa!

Có những người có một vài thành tựu trong Đạo nghiệp như cũng ngồi thiền ít lâu, học giáo lý ít lâu, phục vụ ít lâu, bố thí ít lâu, giữ giới ít lâu. Nhưng tới đó thì thôi chứ không đi thêm nữa. Cũng tiêu tốn mấy chục năm trong đời nhưng Đạo nghiệp cuối cùng không đủ để mình cầm lấy bước vào quan tài.

Cho nên tôi nhắc lại. Đời sống là một phiên chợ. Mỗi người từ bụng mẹ đi ra là đã có một ít vốn liếng cầm tay. Có một điều chúng ta có phải là những người bán buôn thông minh hay không; biết trao đổi một cách thông minh hay không; biết lấy vốn liếng mình đổi lấy những món lãi lớn hay không, đó là một chuyện. Nội dung bài giảng này tôi dựa vào một vấn đề được nhắc tới trong nhiều bài Kinh. Chẳng hạn trong Kinh Bốn sanh Đức Phật dạy: Người hiền trí biết lấy lợi nhỏ để đổi lấy lợi lớn. Biết bỏ lợi vật chất để đổi lấy lợi tinh thần. Biết dùng cái hiệp thế để đổi lấy cái siêu thế. Biết dùng thân sanh tử này để đổi lấy cứu cánh giải thoát. Đó là người buôn bán công minh.

Trong Kinh Thánh Cầu Đức Phật cũng dạy: Trên đời này có hai hạng người. Hạng thứ nhất là trong cái thân sanh già đau chết mượn nó để làm phương tiện hướng tới cái cứu cánh không còn sanh già đau chết. Trong khi đó có những người mang cái thân sanh già đau chết, cái thân sanh tử này tiếp tục đầu tư một tấm thân sanh già đau chết khác trong đời sau. Quý vị thấy rõ ràng chưa, thấy cái vấn đề tôi đang nói được nhắc tới rất rõ trong Kinh. Chưa hết. Cũng trong Trung bộ kinh, bài Kinh Ước nguyện, Đức Phật dạy:

“Bất cứ ước nguyện nào của vị tỳ kheo cũng phải được đánh đổi bằng những giá trị đạo nghiệp. Một vị tỳ kheo muốn mình được cúng bái, được tôn trọng, hay muốn mình trở thành một đối tượng cúng dường, ai cúng cho mình một hạt gạo, một giọt nước cũng được công đức lớn; Vị tỳ kheo muốn mình trở thành một đối tượng tâm linh, một điểm tựa cho người khác, người khác mỗi lần nghĩ tới mình được ấm lòng. (Các vị coi kỹ lại bài Kinh đó coi có những cái đó hay không); Vị tỳ kheo muốn mình thành tựu các tầng thiền định. Vị tỳ kheo muốn mình thành tựu thánh trí giác ngộ, thì tất cả những cái muốn đó phải được xây dựng trên một nền tảng TU TẬP.”

Giống như muốn làm giàu thì chuyện đầu tiên phải biết bán buôn thông minh, phải biết trao đổi thông minh, biết tận dụng cái mình có để có được cái mình muốn; phiên chợ sanh tử, hội chợ phù hoa cõi trần luân là như vậy. Mình muốn có cái đó là mình phải làm sao? Trong đời sống mình muốn có một kết quả tình cảm, muốn theo đuổi ai phải có cái hy sinh. Mình muốn có tiền cũng phải có những hy sinh, phải biết tận dụng cái mình có. Mình muốn danh, lợi, quyền lực, tiếng tăm thì mình phải biết trao ra cái mình có. Dĩ nhiên cái mình trao ra phải được thực hiện một cách thông minh. Sâu xa hơn, ai trong đời sống này cũng có vốn liếng trao ra và có những ước mơ hướng tới. Nhưng mỗi người có tận dụng được vốn liếng mình đúng mức hay không.

Tôi nói từng bước, hành trình tu học là bắt đầu gồm giới-định-tuệ.

1/ TU GIỚI HỌC

Giới là hành trình huấn luyện thân và khẩu. Đương nhiên muốn tu tập thân và khẩu không thể bỏ qua Ý : ý nghiệp, ý thức. Tuy nhiên trong giai đoạn Giới học trong Tam học, yêu cầu lớn nhất chính là ổn định được, kiểm soát được thân, khẩu của mình. Cũng hình hài đó, cũng buồn vui, thích

ghét đó như người ta nhưng bằng cách nào kiểm soát thân, khẩu. Tất cả hoạt động của thân có lợi cho mình cho người mới làm; có hại cho mình cho người đời này kiếp sau thì không làm. Thì với lý tưởng đó tuy chỉ trong tám thân, hình hài, miệng lưỡi này thôi mà mình đổi lại được một thành tựu về giới học. Có người chỉ thành tựu giới học thôi cũng rộng đường nhân thiên.

Tôi nhắc lại, để tu tập Giới học chúng ta không cần có tiền, không cần có nhan sắc, quyền lực, quan hệ xã hội, cũng không cần kiến thức ghê gớm; mà chỉ cần biết tận dụng trong từng câu nói, lựa lời nói nào mà có lợi cho mình cho người; không hại mình hại người. Trong bất cứ một hoạt động lớn nhỏ nào luôn luôn kiểm soát coi nó có lợi cho mình cho người; không hại mình không hại người thì mình chọn lựa cái đó để thực hiện. Thì đó là một kiểu bán buôn, một kiểu đổi chác. Nghĩa là cũng hình hài này, cũng chừng đó thời gian, nhưng chỉ cần cái tâm quyết và có một Trạch pháp giác chi, nghĩa là có khả năng cân nhắc và chọn lọc thì chúng ta thành tựu được Giới học.

Tôi cũng đã nói rất nhiều lần, không cần phải đến chùa, đến Ấn Độ hành hương, không cần phải gặp danh tăng thánh tăng, cao nhân hiền nhân, không cần phải một hoàn cảnh, một điều kiện đặc biệt nào đó mình mới tu được; mà ngay trong từng ngày, bên cạnh những người xấu, người tệ, trong tâm tình buồn vui, trong nỗi khổ niềm đau này mà mình kiểm soát được thân và khẩu thì đó cũng là giới học, cũng chính là tu, là bán buôn thông minh. Vấn đề chỉ là mình xác định được mục đích hướng tới hay không.

2/ TU ĐỊNH HỌC

Giới học là kiểm soát, làm chủ được thân, khẩu. Không làm gì hại mình hại người. Chỉ làm cái gì lợi mình lợi người. Còn Định học thì đi lên một chiều khác.

Định học là khả năng tập trung tư tưởng. Trong Kinh ghi rất rõ. Thiên (Jhana) trong Phật pháp có hai:

* 1. Lakkhanupanijhana là thiên quán, là dùng chánh niệm để quan sát bản chất và hoạt động của thân tâm danh sắc.

* 2. Arammanupanijhana là thiên tập trung tư tưởng. Nghe rất là thường, không có gì cao siêu. Bên Tuệ quán nghe còn có ghi nhận, quan sát nhận thức. Nhưng bên thiên chỉ mình thấy chỉ tập trung tư tưởng thôi. Nhưng mình đừng coi thường! Tập trung tư tưởng đây là: cũng tâm tình đó, cũng hình hài đó, thân xác đó; nhưng ngày xưa vũ trụ này đối với mình thì nó có hàng ngàn tỷ cái để mình nhìn, mình nghe, ngửi, nếm, đụng. Bị phân tâm chia trí bởi biết bao nhiêu thứ. Lúc thì thích, lúc thì ghét, quan tâm tới cái đẹp, cái xấu, mập ốm, cao thấp, đen trắng, trên dưới, trong ngoài, lớn nhỏ, nam nữ, v.v... Quan tâm đến con người, quan tâm đến thiên nhiên, đến cái ăn cái mặc, phương tiện đi lại, nhà ở, dụng cụ sử dụng, v.v... Nhưng trong “Định học” thì không.

Người tu tập thiên định thì vô lượng thứ trong vũ trụ, trong trời đất, trong thế giới quanh mình, thân mình, phòng mình, nhà mình, làng xã, ấp huyện của mình; trời đất bao la tất cả chỉ gom gọn trong 10 thứ thôi. Đó là đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng. Có nghĩa là họ dùng định tâm tập chú một trong 10 cái này thôi. Trong khi hồi xưa thì hàng ngàn tỷ thứ để quan tâm, để chia trí, nặng lòng. Bây giờ họ chỉ tập trung 10 thứ này thôi. Thí dụ họ niệm đất, để miếng đất trước mặt niệm hoài “đất, đất, đất, đất...”. Hay niệm nước, để tô nước niệm hoài “nước, nước, nước, nước...” Nghe thì thường nhưng mà nó sâu lắm. Tại sao nó sâu?

Là khi mình gom gọn hàng ngàn tỷ đối tượng để phân tâm còn có 10 thứ, mà trong 10 thứ đó mỗi lúc chỉ tập trung một thứ thôi, thì trong tình trạng tâm lý tập trung đó chúng ta được rất nhiều cái lợi. Cái lợi thứ nhất là không bị chia trí bởi cái thích ghét, mà chỉ còn biết một chuyện trước mắt là tô nước, niệm nước hoài. Đốt một ngọn nến niệm “lửa lửa, lửa...” niệm hoài như vậy. Hoặc nhìn vào một khe hở niệm hoài “hư không, hư không, hư không...” niệm hoài như vậy. Khi tinh thần tập trung như vậy đến một mức độ nào đó thì trước mắt là tâm không có phiền não. Chuyện thứ hai là nếu đủ duyên lành thì đắc được các tầng thiên: sơ, nhị, tam, tứ thiên.

Lúc bấy giờ (chuyện bắt đầu hơi trừu tượng nè): Ngày xưa mình sống trong đất và chìm sâu trong đất. Ngày xưa bao nhiêu thứ cây cỏ, đất đá, con người, kinh rạch, sông ngòi, biển cả, núi non... những thứ đó mình không can thiệp được nó nhưng bây giờ thì khác. Khi mà tập trung tư tưởng đến một mức độ mà sơ nhị tam tứ thiên chúng ta có khả năng là biến cái đang là đất không còn là đất nữa. Biến cái không phải là đất trở thành là đất như ý mình muốn, mình biến cái đang là nước

không còn là nước nữa. Mình biến cái không phải là nước trở thành nước. Có nghĩa là mình làm chủ cái vũ trụ. Ghê chưa!

Trong khi mình tu tập thiền định chuyện đầu tiên là mình làm chủ cái tâm mình trước. Mình không để cho nó tham, sân, si. Không để cho nó bị đau khổ trong cái sợ, cái ghen, cái tức, tị hiềm, ganh ghét. Đó là làm chủ bản thân. Bây giờ làm chủ luôn thế giới bên ngoài nghĩa là, đối với vị đặc thiên, thành tựu thần thông thì những chuyện đất nước lửa gió bên ngoài đối với họ chẳng là cái gì hết. Họ có thể xuyên tường xuyên vách, độn thổ, đi trên nước, đi trên lửa, không thành vấn đề. Dĩ nhiên trong room này, chúng ta nhiều lắm chỉ là những người đến với Phật pháp trong tư cách học giả thì thấy chuyện đó xa vời, nó trừu tượng, phong thần, cổ tích. Nhưng nếu chúng ta chịu nghiền ngẫm một chút, chưa nói chuyện tu tập, chỉ nghiền ngẫm thì mình thấy ngay trong đời sống này, chúng ta không nghĩ tới nó thì nó không có. Khi một người chuyên tâm tu tập thiền định, tập trung tư tưởng thì bao nhiêu thứ hệ lụy trong đời sống này sẽ được gạt qua một bên hết. Tôi đang nói về Định học thôi nghe. Thì cái vốn liếng mình bỏ ra bây giờ là cái gì? Chỉ là cái quyết tâm thôi. Dầu mình là người xuất gia hay cư sĩ, là nam hay nữ, già hay trẻ, khỏe hay đau, chuyện đó không quan trọng. Quan trọng nhất là mình quyết tâm.

Tôi nói lại lần nữa. Cho dầu mình đặc hay không đặc, cái chuyện đầu tiên khi mình có khả năng tập trung tư tưởng thì lợi ích số một là trước mắt không có khổ, không có khổ tâm. Ngày xưa vì mình có quá nhiều thứ để bận tâm. Bây giờ trong mỗi giờ đồng hồ mình chỉ còn một thứ để tập trung tư tưởng (chớ không phải bận tâm nghe). Bây giờ chỉ còn một thứ để chú ý, để tập chú tư tưởng vào trong đó. Xét về mặt vốn liếng thì giống nhau y chang. Mình cũng có cảm xúc buồn vui, thích ghét, cũng hình hài mây chục kí lô gồm gân, xương, da, thịt, tóc tai y chang nhau. Nhưng có một điều là mình biết tận dụng nó để đổi lấy cái khác nó lời hơn. Đó là Định học.

3/ TU TUỆ HỌC

Tuệ học là làm có hai việc:

Dùng chánh niệm để biết rõ thân tâm này nó đang hoạt động như thế nào, và dùng trí tuệ để hiểu rõ cái gì đang xảy ra. Tôi nói hoài đó là chữ “how” và chữ “what”.

Chánh niệm là biết rõ cái How, biết rõ cái hoạt động của thân tâm này. Đang đi biết rõ nó đang đi, đang ngồi biết rõ nó đang ngồi. Đó là chánh niệm.

Còn trí tuệ là biết rõ cái gì đang xảy ra, vừa xảy ra. Mình đang đi biết rõ đang đi, biết rõ rằng cái tâm trạng vừa xuất hiện đó là tâm tham hay tâm sân. Biết rõ mọi thứ do duyên mà có rồi cũng do duyên mà mất đi. Biết rõ đây là cảm xúc gì. Đây là buồn vui, là dễ chịu, biết rõ đây là khó chịu. Biết rõ đây là Sân triền cái hay Dục triền cái; đây là Xả giác chi, Niệm giác chi hay Định giác chi; biết rõ đây là chánh kiến, chánh tư duy vừa có mặt. Thì đó là Tuệ quán.

Tôi đã nói rồi, vốn liếng chúng ta có y chang nhau, chỉ có chênh lệch một chút thôi. Đó là gì? - Vốn liếng ba la mật đời trước. Cái này đâu biết ai hơn ai quý vị. Nói ra thì đúng, là A với B thì vốn ba la mật, cái phước tu đời trước khác nhau. Nhưng đó là trên lý luận. Chứ trên thực tế làm sao mình biết được mình với người ngồi thiền kế bên ai hơn ai kém mình đâu biết. Mà nếu không có khả năng biết thì chuyện đó mình để qua một bên. Bận tâm chỉ thêm khổ thôi. Chuyện duy nhất đó là tận dụng cái vốn liếng mình đang có. Mà vốn liếng đó là cái gì? Đây chính là tâm điểm bài giảng sáng nay. Tôi cố ý lướt nhanh phần Giới và Định để giờ tôi dồn hết thời gian để nói phần Tuệ.

Vốn liếng mình giống nhau, là hình hài gồm thịt da gân xương,... Về tâm lý là thiện ác, buồn vui, thích ghét.. giống nhau. Nhưng ngày xưa khi mình biết Đạo lõm bõm, mình thấy ông kia giàu hơn mình, có điều kiện tu học hơn mình; thấy bà kia trẻ hơn, có thời gian tu học nhiều hơn mình; ông kia tánh mát mẻ trong khi tính mình nóng nảy; ông đó trí nhanh trong khi mình trí chậm; ông đó biết giáo lý nhiều còn mình thì dốt. Mình thấy có sự chênh lệch rất lớn. Tuy nhiên đối với một hành giả thứ thiệt thì chuyện người ta trẻ hơn mình chưa chắc là hay hơn mình. Chuyện người ta khỏe hơn mình chưa chắc là hay hơn mình. Chuyện người ta giàu có về tài chánh chưa chắc là hay hơn mình. Trẻ hơn đẹp hơn khỏe hơn giàu hơn chưa chắc là người ta hay hơn mình. Bởi vì sao? – Bởi vấn đề còn nằm ở chỗ người ta có biết tận dụng cái người ta có hay không. Trước đây mình cứ tưởng phải ở gần cao tăng, ở gần chùa miếu, gần thiền viện, học viện mới tu học được. Bây giờ thì không, không đòi hỏi phải như vậy. Mà mình nên tận dụng vốn liếng mình đang có.

Tận dụng là như thế nào? - BIẾT mình có ý muốn làm phước, đó cũng là cơ hội tu tập. BIẾT mình đang có cái tâm bất thiện, đó cũng là một cơ hội tu tập. Đi làm phước, có chùa miếu tăng ni, thiền viện, đúng. Đó là cơ hội tu tập rất tốt. Nhưng chỉ cần BIẾT mình muốn làm phước, biết mình đang bủn xỉn, biết mình đang ganh tị, biết mình đang sân hận, biết mình đang đam mê thích thú một cái gì đó, biết lúc này mình biếng lười, biết lúc này mình sa sút, mình thụ động, mình tiêu cực thì cũng là cơ hội tu tập.

Nói như vậy có nghĩa là cái vốn liếng tu tập lúc bấy giờ nó bao gồm tất cả cái gì tốt và xấu. Hồi xưa mình tưởng điều kiện tu tập là cái gì tốt. Thí dụ học thức, kiến thức đời, kiến thức Đạo, sức khỏe, tiền bạc, thời gian... Bây giờ thì không. Bây giờ một hành giả có học giáo lý, có tu tập hành giả mới thấy rằng cái gì mà mình có thể “nhìn” được, có thể “cảm nhận” được, có thể “ghi nhận” được, thì nó đều là cơ hội tu tập hết. Đó là vốn liếng của mình đó. Mình bệnh, cái bệnh của mình là cái vốn liếng để mình tu tập. Mình nghèo, điều kiện sống chật hẹp cũng là điều kiện để mình tu tập. Đi toilet mình ngồi rặn trong cầu cũng là cơ hội tu tập, miễn là mình thực hiện điều đó trong chánh niệm. Còn mình lên chánh điện mình quý mình lạy mà phóng dật, thất niệm, không định không niệm thì đó là cơ hội mình bất thiện. Quý trước Bảo tháp, trước Kim thân, tượng Phật mà trong khi đó sống bằng tâm bất thiện thì đó là cơ hội để mình “đi xuống”. Trong khi đó xỉa răng, ăn uống, tắm rửa, tiểu tiện, đánh răng, rửa mặt mà trong CHÁNH NIỆM thì ngay lúc đó mình đang tận dụng cơ hội để sống thiện và sống thiền. Cái vốn liếng mình bao la! Ngày xưa mình tưởng chỉ cái tốt mới là vốn liếng. Sai!. Bây giờ phút giây nào có CHÁNH NIỆM, có TRÍ TUỆ thì giây phút đó chúng ta có một núi vốn liếng, một núi tiền vốn trong tay.

Tôi nhắc đi nhắc lại cái này một là nhầm, hai là bà con nghĩ sao ông nhắc đi nhắc lại hoài, nhưng hơn bao giờ hết trong mùa dịch Cúm, chúng ta bị giới hạn, hạn chế trong điều kiện sinh hoạt; thì hơn bao giờ hết, đây chính là lúc chúng ta phải cảm nhận được rằng, thì ra vốn liếng để sống đời sống Đạo của mình nó vẫn nguyên vẹn, không hề đi chút nào hết. Ngày xưa có điều kiện đi lại, coi chừng đó là lúc mình tiêu pha tiền vốn mình nhiều. Bây giờ chính là lúc mình có cơ hội ngồi lại, nhìn lại túi tiền của mình, coi mình có cái gì và biết buôn bán một cách thông minh.

Mình có một đồng thôi. Nhưng nếu mình hiểu chữ “bố thí” là gì, bố thí là không tiếp tục tham chấp và nắm níu cái mình có nữa. Biết rõ rằng người đang cần tới một đồng này nè là đối tượng để mình chia sẻ. Bố thí mình buông ra không phải để cầu quả nhân thiên mà chỉ vì để thương người trước mặt, và đây là cơ hội để mình thấy rõ mình bủn xỉn bao nhiêu, mình hào sảng bao nhiêu. Bố thí bằng nhận thức như vậy, bằng nội dung tinh thần như vậy thì một đồng lúc bấy giờ nó hơn một tỷ cho ra mà thiếu nhận thức. Bố thí để cầu danh, cầu quả nhân thiên, cầu có được cái này cái kia trong đời sau kiếp khác, bố thí đó dầu một tỷ nó không bằng bố thí một đồng mà trong nhận thức rất rõ ràng là đối tượng mình hướng tới là đối tượng đang cần giúp đỡ. Và mình trao ra đây không phải để cầu quả nhân thiên, cầu danh cầu lợi trong hiện tại mà là cơ hội để nhìn lại khả năng hào sảng của mình. Mình nhìn lại chiều dày của tâm bủn xỉn của mình. Thì lúc bấy giờ một đồng nó hơn một tỷ theo cái nghĩa đen nhe.

Rồi tu tập cũng vậy. Ngày xưa mình tưởng là phải có thời gian, có tài chánh, có sức khỏe mình mới tu được. Phải gần thiền viện, thiền sư và thiền sinh mình mới tu được. Nhưng mà không! Khi mình hiểu tứ niệm xứ là gì, thì một tí thời gian chỉ 15 phút thôi, ngồi yên lại để biết rằng thân mình đang hoạt động, đang trong tư thế nào, biết rõ tâm tư cảm xúc của mình đang ra sao thì ở đâu cũng là đạo tràng, ở đâu cũng là thiền viện, và ở đâu mình cũng có thể tu tập được. Lúc bấy giờ 15 phút của mình còn hơn 8 tiếng đồng hồ của một người không biết Phật pháp. 15 phút của mình nó hơn 8 tiếng của người mặc áo Pa Auk ngồi trong thiền viện Pa Auk mà không có chánh niệm, không có trí tuệ, không có niềm tin, không có 5 quyền tinh tấn niệm định tuệ. Người ta giàu hơn mình đó chứ, người ta bay từ VN qua Miến Điện, người ta tới được thiền viện lớn, gặp được thiền sư nổi tiếng, nhưng mà người ta tu không bằng mình. Mình bây giờ đang ngồi trong cái chòi lá ở miền quê miền Tây nam bộ, chuyện đó bình thường lắm, nhưng 15 phút của mình hơn người ta 8 tiếng đồng hồ. Như vậy vốn liếng ở đây phải được hiểu khác đi, thông minh hơn. Vốn liếng bây giờ phải được hiểu là không phải những gì mình có mà là những gì mình biết tận dụng. Nhớ nhe. Chữ vốn liếng lúc bấy giờ phải được định nghĩa lại.

Tôi nhắc lại. Vốn liếng hồi đó giờ mình hiểu là những gì mình có trong tay. Nhưng bây giờ mình phải hiểu khác đi. Vốn liếng phải là những gì mà mình biết tận dụng. Chứ nếu mình có trong tay mà mình không biết tận dụng thì nó là rác, là thứ vô dụng không xài được. Các vị hiểu mà: vốn là cái gì nằm trong tay người mua bán mới gọi là tiền vốn. Chớ nếu người không biết buôn bán, không thích buôn bán, không muốn buôn bán thì cái tiền đó là tiền chờ mòn, chờ mất, chờ hao đi, chớ không phải là tiền vốn. Vốn đây là tiền nằm trong tay người muốn làm giàu mới gọi là vốn. Một triệu dollar mà nằm trong tay thằng xì ke thì không gọi là vốn được. Vốn là tiền trong tay những người muốn kiếm thêm, từ buôn bán nhỏ, tiểu thương hoặc buôn bán lớn như công ty, hãng xưởng xí nghiệp. Chớ tiền mà nằm trong tay những người không biết buôn bán, không có ý muốn kiếm thêm thì tiền đó không gọi tiền vốn. Cho nên lúc bấy giờ bà con mới nhớ ra : “Ô thì giờ mình già rồi, bệnh nhiều rồi, mình nghèo, mình dốt Phật pháp, nhưng thời gian chánh niệm và trí tuệ của mình chỉ là 15 phút nhưng mình tận dụng một cách thông minh, đúng lúc, đúng chỗ, đúng việc thì 15 phút đó là số tiền vốn rất lớn để mình đầu tư vào Đạo nghiệp phải nói là to tát, lớn lao”.

Đầu bài giảng tôi có nói nhan sắc, sức khỏe, thời gian, tiền bạc, kiên thức...đó là những vốn liếng mà mỗi người có được khi đi vào cuộc đời, vào trong cửa Đạo. Nhưng lúc này tôi nói khác đi một chút. Càng vô sâu phải hiểu khác đi một chút. Vốn đây không hiểu đơn giản chỉ là những cái mình có. Mà phải hiểu thêm là những cái mà mình có khả năng tận dụng. Nếu nói như vậy thì hình hài này dơ thiệt. Nhưng chính cái dơ đó là vốn liếng để mình tu tập đề mục bất tịnh. Hình hài này nay còn mai mất chính là vốn liếng để mình tu tập đề mục niệm chết, tu tập đề mục về vô thường, khổ và vô ngã. Chính những mất mát, đổ vỡ, bất toại, bất đắc, bất toàn trong đời sống đối với người ta đó là nỗi khổ niềm đau, là những vết đen trong cuộc đời; nhưng đối với mình tất cả những gì đáng cay, ngọt bùi, đẹp xấu, sáng tối nó đều là vốn liếng hết, miễn là thấy cái gì cũng quan sát trong cái chánh niệm và trí tuệ. Cái vốn liếng mình nó nhiều như vậy! 33:56

[31/01/2021 - 04:31 - buithibuukim]

4/ VỐN LIẾNG LÀ BIẾT TẬN DỤNG NHỮNG GÌ MÌNH CÓ VÀ TU TẬP CHÁNH NIỆM

Tôi nhắc lại. Cũng mang hình hài này, có kẻ dùng để đầu tư một kiếp đời đau khổ cho tương lai. Cũng là tiền vốn nhưng họ đem đi đá gà, chích choác, nghiện ngập, bài bạc. Có người cũng mang hình hài này nhưng tạo các chủng tử để sanh về các cõi nhân thiên dục giới. Có người cũng mang hình hài này, cũng tâm tư tình cảm này, cũng điều kiện vật chất tinh thần này nhưng họ lại ly dục để tu tập các tầng thiên sắc giới. Rồi có người với những điều kiện đó mà họ lại hướng tới tầng thiên vô sắc, hoặc hướng tới đời sống tu tập tuệ quán, hướng đến cứu cánh chấm dứt sanh tử luân hồi. Đó là tùy mỗi người thôi. Tùy nhận thức mỗi người mà chúng ta đầu tư cái mình có vào thương vụ nào.

Tôi đã nói rất nhiều lần: Có học Phật pháp, có sống chánh niệm thì mình mới thấy rằng vấn đề vô thường, khổ và vô ngã ở người thực tập chánh niệm họ hiểu khác. Với người không học giáo lý, không thực tập chánh niệm thì họ hiểu cái vô thường rất hời hợt. Nhà phải sập, phải cháy, thân phải bệnh phải bị đau, bị lẩn ra chết mới là vô thường. Tan nát một mối quan hệ, gãy đổ một quyền lực thì cái đó mới gọi là vô thường. Nhưng trong cái nhìn của người học Đạo, xa hơn nữa, cao hơn, sâu hơn nữa trong nhận thức của một hành giả Tuệ quán thì mỗi giây phút thay đổi trong tâm tư cảm xúc của mình, từ buồn sang vui, từ thiện qua ác, nó đã là sự gãy đổ, đã là sự vô thường rồi. Với từng giây vô thường, với từng giây đau khổ như vậy, nó chính là từng giây để mình thấy ra lý vô ngã của đời sống: mọi thứ do duyên mà có. Có rồi phải mất đi. Cứ mỗi giây đồng hồ nhận thức được như vậy là mỗi giây đồng hồ chúng ta tận dụng được cái mình có một cách thông minh. Còn nếu ngược lại, chúng ta có sống 1000 tuổi đi nữa thì chúng ta chỉ sống cuộc đời của người đá gà, người chích choác, người nghiện ngập thôi.

Tôi nhắc lại, cái vốn liếng của mỗi người nếu xét về công đức Ba la mật trong quá khứ thì tạm thời mình không biết là ai nhiều hơn ai. Nhưng cái này thì biết chắc: “Là tôi có tận dụng một cách đúng mức và thông minh những gì tôi đang có hay không”. Đây là cái mình hoàn toàn có thể biết được. Cái nỗi khổ niềm đau tôi đang có, đó có phải là vốn sống hay là cõi đọa đày cho tôi? Tùy mình thôi. Mình chỉ có một đĩa rau luộc, một chén nước tương, nhưng mà ăn uống trong chánh niệm, tôi cho

rằng giá trị bữa ăn đó còn quý hơn bữa ăn mâm cao cỗ đầy mà ăn trong thất niệm. Tôi tính nói 1.000 tỷ nhưng mà không so được. Nó giống như kim cương mà so với đồng phân thì làm sao mà so. Cái bữa ăn chỉ có rau luộc nước tương mà ăn trong chánh niệm, trong tuệ giác thì cái giá trị của nó không bờ bến so với một bữa ăn mâm cao cỗ đầy mà ăn trong thất niệm, ăn trong phiền não. Một giây phút đau đớn thân xác bệnh hoạn mà được nhận thức trong chánh niệm và trí tuệ thì nó giá trị vô bờ so với 8 tiếng đồng hồ hưởng thụ trên du thuyền, resort, spa sang trọng. Nó lớn tới mức mà mình không thể so, là 1 so với 1 tỷ hay 1.000 tỷ, không so được!

Nếu hiểu được như vậy mới thấy thì ra cái vốn liếng của mỗi người ít hay nhiều nó không nằm ở những cái mà mình có thể thấy bằng mắt, sờ bằng tay; mà nó nằm ở chỗ mình có biết tận dụng nó một cách đúng mức hay không.

Hồi này tôi có nói giá trị của một con tằm là khả năng cho tơ. Khi hết cho tơ thì con tằm đó hết giá trị, chỉ có đem chiên thôi. Theo tôi biết Thái, Miên, Tàu, VN cái con đó người ta ăn được. Nhưng một con tằm mà còn khả năng cho tơ thì đó là vốn quý của người sản xuất tơ tằm. Giá trị một ngọn nến nằm ở khả năng thấp sáng. Nó còn thấp sáng còn giá trị, dầu cho chỉ còn 1 cm mà còn cho ánh sáng vẫn còn giá trị. Cuộc đời chúng ta cũng vậy. Chúng ta có là một mẫu nến vụn, có là một con tằm đi nữa, hễ mà một con tằm còn cho ra tơ, mẫu nến vụn đó còn cho ra ánh sáng thì nó còn có giá trị. Cái hình hài chúng ta dầu nó có xấu, có bệnh, có già, đen đúa hôi hám thế nào mà mình biết tận dụng nó bằng đời sống chánh niệm và trí tuệ thì nó vẫn tiếp tục có giá trị.

Tôi nhắc lại. Cho dầu hôm nay chúng ta có là một vị bác sĩ trẻ tuổi, đẹp, giàu, nổi tiếng, có uy tín, sung sướng, có cả một lâu đài bạc tỷ, nhưng chúng ta không biết Phật pháp, không sống trong chánh niệm và trí tuệ thì tất cả cái mà vị bác sĩ đó có không so được với đời sống một bà cụ hom hem, gầy yếu, ho hen trong một chòi lá mà sống trong chánh niệm và trí tuệ. Tôi biết tôi nói thế này nhiều người nghĩ là tôi nói dụ khí nhưng nếu người tin Đạo thì nghĩ coi đúng không. Một bác sĩ trẻ có tất cả mọi thứ nhưng không biết Phật pháp, cho ông sống 90 tuổi đi, thì cuộc đời một người vô trí, thất niệm trong 90 năm đó để lại được cái gì, có bằng một bà cụ hom hem, gầy yếu, nghèo đói mà có được 3 tháng, 8 tháng, 1 năm, 2 năm...trong đời sống của một hành giả tuệ quán, sống trong chánh niệm và trí tuệ? Tôi cho là 1 năm hai năm “có vẻ âm u” bà cụ đó vẫn giá trị hơn 90 năm vàng son chói lọi của một người không có hành trì. Ở đây hoàn toàn không phải chỗ tôi làm quảng cáo cho Phật pháp. Các vị nghĩ kỹ lại coi! 90 năm rồi cũng qua. Ngày cuối đời ông bác sĩ mà cho là “ngon lành” đó thì cảm giác đọng lại cái gì? - Tiếc nuối cho cái cũ và sợ hãi cho quãng đường sắp tới. Nhưng bà cụ đó có thời gian cuối đời sống trong tuệ quán, trong nhận thức và hiểu biết về giáo pháp thì tôi nghĩ là cái chết của bà cụ đẹp lắm. Bả đi mà bả biết mình đang là một ngọn nến đang leo lét chập chờn chờ tắt. Tôi e là, tôi có niềm tin là cái chết của bà cụ đẹp hơn cái chết của ông bác sĩ kia.

Nhiều lần tôi đã nói: Ai cũng muốn mình có một hiện tại sung sướng. Nhưng ai cũng muốn mình có một quá khứ khổ hạnh. Tôi biết nhiều người trong room không đồng ý và không hiểu câu này. Nghĩa là sao? _Nghĩa là khi mình 90 tuổi nhớ lại quãng đời qua, mình ước gì trong quãng đời đó mình đem tiền bạc làm bao nhiêu chuyện từ thiện, chuyện công đức: In Kinh sách, xây dựng thiền viện, xây dựng cơ sở mồ côi, viện dưỡng lão, nhà thương cho người nghèo, người khổ. Ước gì 90 năm qua mình đã sống như vậy, dù ăn cơm hẩm cháo thiu mà làm được vậy, sống được vậy thì ngon lành. Đó là nói về quá khứ, ai cũng muốn có một quá khứ khổ hạnh là vậy đó. Nhưng mà trong hiện tại thì lại khác. Ai trong hiện tại cũng muốn mình sướng như tiên hết. Nó lạ như vậy! Mà nếu mình cứ muốn có một hiện tại sướng như tiên thì làm sao mà mình có một quá khứ hiền thánh được quý vị? Không thể được! Đó là cái mâu thuẫn. Nghĩa là nếu mình muốn có một quá khứ như thánh, thì mình phải có một hiện tại như thánh. Còn đằng này ai cũng muốn có một hiện tại như tiên mà có một quá khứ như thánh thì chuyện này không thể có!

Cho nên giá trị của đời sống nó không phải chỉ nằm ở những thứ mình có trong tay mà ai nhìn vào cũng thấy; mà nó nằm ở những thứ mình BIẾT TẬN DỤNG, thì cái đó mới đáng gọi là vốn quý của mỗi người. Chứ còn cái mà ai nhìn vào cũng thấy thì tôi chưa chắc. Tôi không phủ nhận giá trị những cái đó, nghe. Nhưng phải mở ngoặc đơn: Những cái anh có mà người ta nhìn thấy đó có được anh tận dụng một cách đúng mức, một cách thông minh hay không. Chứ nếu những cái anh có

ai nhìn vào cũng thấy nhưng khi lui về với đời sống riêng tư mà anh không biết tận dụng những cái anh có thì...tui chỉ có tiếc cho anh thôi.

Tôi nhớ hoài một câu nói của cụ Nguyễn Hiến Lê. Cụ nói “ Chúng ta có nhiều thời gian để hoang phí nhưng chúng ta lại không đủ thời gian để cho những chuyện đàng hoàng”. Các bạn tin tôi đi, tôi nói một chuyện nhỏ thôi: Kiến thức chỉ có lợi chứ không có hại. Các bạn thử dành thời giờ để học một thứ nhạc cụ, dành thời giờ để học thêm một ngoại ngữ, dành chút thời giờ trong mỗi ngày để tìm hiểu một lãnh vực học thuật nào đó. Tin tôi đi. Đừng nói mình không có thời gian. Thường thì chúng ta có quá nhiều thời gian để bỏ, nhưng lại không có thời gian cho những đầu tư thông minh cần thiết. Thì ông khuyên: Hãy thử dành thời giờ tìm hiểu một lãnh vực học thuật, thí dụ như Triết học Trung quốc, Triết học Tây phương. Hoặc tìm hiểu một tôn giáo nào đó, hoặc một giống cây trồng, làm sao cho đất nước VN, cho cái vùng Đông nam bộ, hoặc vùng Tây nam bộ, cho cái vùng cần cỗi khô cằn miền Trung, trên những vùng đất đó mình có thể trồng được loại cây gì có giá trị kinh tế. Thí dụ vậy. Đó cũng là một kiểu sống ý nghĩa. Chỉ một hai thứ cây thôi. Chẳng hạn VN giờ có những tỷ phú làm giàu từ lan rừng, quý vị biết không. Họ đi mua lan rừng từ mấy người đi rừng về mới phân loại ra. Họ nghiên cứu sách vở, tìm hiểu qua người này người kia, coi lan nào đáng được nhân giống. Tất cả chỉ từ lan rừng. Lan rừng có từ mấy ông đi rừng. Mà mấy ông đó không có kiến thức gì hết, chỉ biết là lan đẹp tha về một đồng. Mấy ông này ngồi nhà mới phân loại ra coi cái gì đáng được nhân giống. Rồi mấy ông làm những nhà kiếng mà làm giàu từ lan. Trong khi đó biết bao nhiêu người cái cơ hội điều kiện không thua ai hết mà họ không biết tận dụng. Thế là nghèo vẫn hoàn nghèo thôi.

Ông Nguyễn Hiến Lê nói “Các bạn thử đi. Chẳng hạn ngoại ngữ, mỗi ngày học có 3 chữ thôi, một tuần học 5 ngày, trừ cuối tuần vui chơi. Vậy chỉ học có 15 chữ trong mỗi tuần. Cứ tiếp tục vậy trong 1 năm, 2 năm, 3 năm, 5 năm... thời gian qua đi cái vụt. Người nhanh thì 3, người chậm thì 5 năm các bạn có thể đọc hiểu một ngoại ngữ. Trong khi đó, thời gian các bạn bỏ ra không có nhiều, một ngày thuộc lòng 3 chữ thì 1 tuần được 15, 1 tháng 60, một năm tính 10 tháng thôi được 600 từ vựng. Thì 3 năm được 1.800 từ vựng, số từ đủ để đọc lôm bôm một ngoại ngữ. Ngoài ra theo toán còn có luật lũy tiến nữa. Là 1.800 bảy giờ khi các bạn học được 600 thì sức học sẽ nhanh hơn khi mới học, lúc chưa biết chữ nào. Khi học được 1.200 thì khả năng học nhanh sẽ nhiều hơn lúc học 600. Thì lúc học 1.800 khả năng còn nhiều hơn ngày xưa rất là nhiều. Nghĩa là khả năng tăng theo cấp số nhân chứ không cấp số cộng như ngày xưa.

Chẳng hạn ai trong room này có học tiếng Hán thì biết. Tiếng Hán có phép Luật thư thì mình biết một số những cái đã học, nó cộng ra một số chữ mới. Hoặc ai học tiếng Pháp thì biết. Từ tiếng Pháp, Ý, Tây Ban Nha đều có gốc La tinh, có rất nhiều từ nó cùng một gốc, nên khi mình biết một từ thì biết thêm nhiều từ. Biết được tiếng Pháp mình có thể đọc lôm bôm tiếng Ý hoặc tiếng Tây Ban Nha. Đặc biệt vậy đó, có lợi lắm!

Nãy giờ trong room có người nói tôi đang nói “chuyện ruồi bu”. Không! Không “ruồi bu” đâu. Phạt pháp y chang như vậy. Nó cũng được phát triển theo hướng lũy tiến như vậy. Có khả năng bố thí thì nó mở ra nhiều thiện pháp khác. Khi có lòng hào sảng thì từ tâm mình tốt hơn, khả năng nhẫn nại tốt hơn. Vì khi có khả năng yêu thương thì khả năng chịu đựng, tha thứ, bao dung lớn hơn. Và nó bắt đầu từ bài học bố thí. Khi mình có khả năng bố thí thì mình có khả năng bao dung tốt hơn; khả năng nhẫn nại hành xả tốt hơn. Còn khi anh bủn xỉn thì nhiều thiện pháp khác bị đóng cửa. Chưa kể trường hợp gián tiếp; khi mình keo quá, bị mất một số tiền nhỏ ngồi thiền không được. Khi mất một số tiền nhỏ học Đạo không được, tập trung tư tưởng không được. Mình tiếc mà! Nhưng với người “rộng” thì không. Rồi bao nhiêu cái hận thù, cái khổ tâm nó xuất phát từ cái bủn xỉn của mình. Cái ganh tị cũng vậy. Chỉ vì mình không kiểm soát được lòng ganh tị của mình thì học Đạo mà nhớ chuyện để tức, học không được. Ngồi thiền mà nhớ chuyện ghen tức ngồi thiền không được. Người ganh tị nhiều quá thì khả năng kham nhẫn, khả năng chánh niệm cũng theo đó mà bị hạn chế.

Chỉ một thiện pháp thôi là nó mở ra cơ hội cho nhiều thiện pháp khác mà mình không có ngờ. Giống như hồi nãy tôi nói, cứ học đi, ngày 3 chữ theo lời cụ Nguyễn Hiến Lê, một tuần 15 chữ, một năm học 600 chữ. 600 chữ này đi ra từ 1 chữ, rồi 2 chữ, 3 chữ. Nhiều lần 1 thành 10. Nhiều lần 10 thành 100. Nhiều lần 100 thành 1.000.

Thiền pháp y chang vậy. Cứ mỗi giây phút chánh niệm và trí tuệ nó là nền cho vô vàn thiền pháp khác. Trong chương Tương Ứng giác chi của Tương Ứng bộ Kinh, đức Phật dạy: “Trong 7 giác chi, giác chi nào cũng cần thiết như nhau, không giác chi nào kém cạnh giác chi nào hết. Tuy nhiên, trong đó Niệm giác chi là cái nền cho các giác chi khác”. Cái nền là sabbathika có nghĩa là cần thiết và lợi ích, có tác dụng trong mọi hoàn cảnh, mọi tình huống, mọi điều kiện, mọi thời điểm, mọi nơi, mọi lúc. Niệm giác chi là phương tiện tốt nhất cho mình kiểm soát coi mình đang sống với cái gì.

Chuyện thứ nhất, mình sống hết mình với thực tại trước mắt nó làm mình an lạc. Thứ hai là nó bít đường các phiền não. Chuyện thứ hai mình sống chánh niệm mình phát hiện được là cái thiện cái ác của mình nó đang ở mức độ nào. Cái gì nó đang nổi trội: bủn xỉn, ganh tị, sân hận, đam mê, thích thú... Tất cả những cái nào ở mình nó nhiều thì chỉ có người chánh niệm mới có cơ hội nhận ra nhiều nhất. Hễ niệm mạnh tự nhiên trí tuệ xuất hiện. Cũng giống như bên thiền chỉ hễ định mạnh thì trí tuệ xuất hiện. Có định mạnh mới đắc sơ, nhị, tam, tứ thiền. Và cái nào trạng của người đạt tứ thiền, nào trạng của người đắc tam thiền hơn người bình thường rất là nhiều, không biết bao nhiêu triệu bao nhiêu tỉ lần. Chưa kể người đắc thiền thành tựu thần thông. Người có thần thông khả năng nhận thức của họ hơn người bình thường không biết bao nhiêu tỉ lần.

Thí dụ người đắc thần thông có khả năng nhớ kiếp trước kiếp sau. Họ có khả năng thấy, nghe được những âm thanh, hình ảnh từ muôn dặm. Thì chắc chắn cái biết của họ hơn mình nhiều lắm, không so được bằng 1/tỷ, 1/triệu; mà phải nói là vô lượng! Mình học Đạo nghe nói kiếp trước kiếp sau chỉ toàn là học thôi. Mình nghe nói có khuất mày khuất mặt, có thiên đường địa ngục nhưng là chỉ nghe nói thôi. Chớ người đắc thiền thì sao? -Từ khả năng định tâm thành tựu các tầng thiền. Từ thành tựu các tầng thiền họ thành tựu các loại thần thông. Họ có thể biết được cái chuyện kiếp trước kiếp sau bằng chính trí tuệ của họ chớ không phải bằng chuyện tin suông từ Kinh sách, từ thầy bà, bạn bè. Họ thấy được nhân quả thiện ác do nghiệp ác dẫn đến khổ ưu. Do nghiệp thiện dẫn đến hỷ lạc, họ biết rất rõ. Và người khi biết Phật pháp, học về tam tướng về danh sắc ngon hơn cái người không có thiền, không có thần thông gấp tỷ lần. Người mình chỉ quan sát được cái vô thường, cái đau khổ của thân qua những hiện tượng tâm sinh lý rất là hời hợt. Nhưng riêng người có thần thông họ thấy tới nơi tới chốn. Cho nên bên Định học, định làm nền cho trí tuệ. Còn bên Tuệ học, cái Niệm nó làm nền cho trí tuệ. Đương nhiên ở người tu tập Định học thì cái Niệm và Định hỗ trợ cho nhau, cái Niệm hỗ trợ cho cái Định phát triển. Còn bên Tuệ học, cái Định hỗ trợ cho cái Niệm phát triển. 5 quyền nó hỗ trợ cho nhau. Nhưng bên Định học, trong 5 quyền thì 4 quyền kia hỗ trợ cho Định quyền. Bên Tuệ học, trong 5 quyền hỗ trợ cho cái Niệm và cái Tuệ quyền.

Tôi nhắc lại 5 quyền: tín, tấn, niệm, định, tuệ, gồm có Chánh tín (=chánh quyền, niềm tin đúng). Tôi muốn kêu là chánh tín, chánh cần, chánh niệm, chánh định và chánh kiến (trí tuệ). Tức là 5 quyền đó là 5 cái “chánh”. Nhớ là thêm chữ “chánh” đằng trước, mặc dù kêu tắt là Tín quyền, Tấn quyền, Niệm quyền, Định quyền, Tuệ quyền. Nhưng trong Tuệ quán tôi rất muốn thêm chữ “chánh” ở đó mặc dù bà con có thể không đồng ý nhưng tôi muốn có chữ chánh trước. Bởi có rất nhiều người siêng lắm, nhưng cái siêng đó không phải là chánh, không phải là chánh cần. Nổ lên! ngòi thiền! nhưng họ chỉ là đánh roi vào trong cái thùng xe thôi, chớ không phải đánh vào con bò. Mà mình tu là mình điều khiển con bò chớ không phải nhắm vô cái thùng xe.

Khi không có văn- tu- tu, không có trí văn, không có giáo lý, không có “văn” thì không có “tu”, không có “tu” thì cái “tu” nó bị mong manh. Còn chuyện trong Kinh nói mấy người không học gì hết mà đạt Đạo cái rẹt đó, thì tôi xin nói nhỏ nghe quý vị: “Cẩn thận. Mấy người đó là ai? Mình có bằng họ không? Mình có dám nói mình bằng không? OK, tôi cho bằng. Nhưng dựa vào đâu mình nói mình bằng họ? Thứ hai nữa thầy dạy họ là ai, quý vị nhớ kỹ lại, mấy người mà nghe 1 câu đắc đó thì thầy họ là ai?- Là đức Phật, là ngài Xá Lợi Phất, là ngài A nan Đà, là ngài Mục Kiền Liên, ngài Ca Diếp, Ca Chiên Diên...toàn là các nhân vật lớn không hà. Còn mình giờ sao mình được những bậc Thầy đó. Những người nghe 1 câu mà đắc đó căn cơ họ kinh dị lắm. Họ đã tu tới mức mà đủ để được gặp Phật, gặp bậc đại hiện đại thánh cỡ đó mình theo không kịp rồi. Cỡ của họ là vậy, còn thầy của họ thì khỏi nói rồi.

Mình nghe trong Kinh vậy mình nói “người ta được tui được”. Đúng. Mình tu mình có niềm tin. Đòi hay Đạo cũng vậy, phải có niềm tin. Tuy nhiên, niềm tin là tốt nhưng bình tĩnh chút. Văn tu tu

mà vẫn thiếu thì tư thiếu, vẫn là cái trí có được từ kiến thức. Còn tư là cái trí tuệ do tư duy. Còn tu là cái trí tuệ có từ khả năng thực nghiệm. Có 3 cái vẫn tư tu này mới có chánh tín (niềm tin đúng đắn), rồi mới có chánh cần (nỗ lực đúng hướng). Niệm là chánh niệm đúng hướng, chánh niệm của người có hiểu biết, có hành trì mới gọi chánh niệm. Chớ người không biết Phật pháp gì hết, niệm thì trong tâm sở (A tỳ đàm) ai cũng có hết nhưng niệm mà là chánh niệm trong Đạo để thì không chắc. Chánh niệm phải ở người học giáo lý mà tu Tứ niệm xứ mới gọi chánh niệm. Chứ còn người sửa đồng hồ, người đang lái xe họ cũng có niệm vậy. Nhưng đó không gọi là chánh niệm.

Định cũng vậy. Khả năng định tâm, tâm sở ai cũng có hết, thăng ăn cướp cũng có, thăng chích hút, nghiện ngập cũng có định vậy. Nhưng cái đó không phải là chánh định trong Đạo để. Rồi tuệ, trí thông minh ai cũng có mà đề gọi là chánh kiến phải là trí tuệ trong Lý nhân quả, trí tuệ trong Lý tam tướng: hiểu được mọi thứ do duyên mà có, có rồi phải mất thì không phải cái đó ai cũng có. Phải có được 5 cái chánh này mới tu tập được. 5 cái chánh này là 5 viên ngọc mà hoàn toàn có thể đang giấu mặt ở trong một đồng rác, có nghĩa là trong một hình hài già cả, hom hem, xấu xí, hôi hám... Và 5 viên ngọc này hoàn toàn có thể vắng mặt ở trong một ngôi nhà hoành tráng. Đó là ở những người mình thấy đẹp, giàu, trẻ, khỏe... coi chừng họ lại không có, hoặc rất có thể có mà họ không biết xài, không biết tận dụng. Chỉ khi nào mình có và biết tận dụng thì lúc đó mới phát huy được tác dụng, ý nghĩa. Ý nghĩa tác dụng và lợi ích của những gì mình có chỉ có khi nào mình biết tận dụng nó thôi.

5/ KẾT LUẬN

Bài giảng sáng nay tôi muốn nói 3 điều:

1. Là mỗi người đi vào cuộc đời này đều có những vốn liếng giống nhau, nhưng chúng ta có biết tận dụng nó hay không.

2. Vốn liếng ở đây phải được hiểu là những thứ mình biết tận dụng chứ đừng tưởng đó là những cái mình có. Mình cứ nghĩ mình có mà mình không biết tận dụng thì nó chưa phải là vốn. Cái này rất quan trọng, vì mình không tinh tấn do mình tưởng mình có. Mình thấy mình còn trẻ, có học thức, đọc được ngoại ngữ nè, xem Kinh sách thoải mái, giỏi computer nè muốn làm gì thì làm... Nhưng mà không. Được gọi là vốn liếng chỉ khi nào mình tận dụng nó một cách thông minh mới là vốn. Tiền trong tay một người mà có ý kiếm thêm bằng con đường hợp pháp và lành mạnh thì mới được gọi là tiền vốn.

3. Cái vốn liếng không hẳn là cái tốt mà kể cả cái xấu. Đây là điều đặc biệt tôi muốn nói. Trước đây trong đạo tràng, thiền viện, trước mặt thiền sư, hành giả, thiền sinh mình mới gọi là tu. Nhưng bây giờ thì không. Lúc nào cũng tu được. Hoàn cảnh nào cũng tu được. Ngay cả trong cái hình hài già lão, hom hem, hôi hám, nghèo khó, bệnh tật thì mình vẫn có thể lấy đó làm vốn liếng để mà đi tới.

Đừng có mặc cảm là mình nghèo mình bệnh, mình dốt giáo lý mình không tu. Tôi vẫn nói: Có kiến thức tốt hơn không có kiến thức. Giỏi giáo lý vẫn tốt hơn là dở giáo lý. Nhưng đừng lấy đó làm điều mặc cảm hoặc tự hào. Giỏi mà không biết tận dụng, hoặc tận dụng sai cách cũng không giúp được gì. Dở mà biết tận dụng, biết tận dụng đúng cách thì có thể thành tựu được Đạo nghiệp.

Bài giảng sáng nay tôi muốn nói 3 điều đó thôi. “Cuộc đời là buổi chợ đông./ Lắm khi vàng đổi thứ không phải vàng”. Có nghĩa là mình hãy coi chừng là những thứ đẹp nhất mà mình không biết xài thì nói gì cái xấu làm sao mình biết xài. Người Phật tử thứ thiệt có học Đạo, có hành Đạo, thì tất cả những gì đắng, cay, chua, chát, ngọt, bùi đều là vốn sống hết, đều là vốn liếng dẫn tới Đạo nghiệp hết. Nhớ cái đó!

Trong mỗi tuần chúng tôi giảng cho bà con 1 đề tài chung, phổ thông. Nó không giống bài giảng trong ngày thứ bảy, chủ nhật. Tuy nhiên những bài giảng này nó mang tính phổ cập. Tôi mong mỗi bài giảng của tôi mang được hai khía cạnh: Một là phổ cập, ai nghe cũng được. Thứ hai là có ý nghĩa định hướng. Định hướng nghĩa là vào chùa nghe Pháp. Nghe xong bài Pháp biết mình phải làm cái gì. Khi mình đã biết rồi thì bài Pháp đó lại góp phần cho cái mình đã biết. Một thời Pháp luôn luôn phải thành tựu được hai khía cạnh đó: một là phải phổ cập, không riêng cho ai. Hai là phải mang tính định hướng. Người ta nghe xong người ta thấy nó cho một gợi ý khả dĩ dùng được trong đời sống, trong cuộc tu.

OK. Chúc các vị một ngày vui! ./.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

WWW.TOAIKHANH.COM

TOAIKHANH.COM